

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HSPT

Ngày: 18/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Minh.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Công Đồng.

2. Bà Nghiêm Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Huyền – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 99/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT : Thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc C và bà Vũ Thị L; có vợ là Nguyễn Thị L có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 19/3/2015 TAND huyện L phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/2/2018 đến ngày 13/2/2018. Hiện tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có 10 bị cáo: Phạm Thị L, Nguyễn Đình N, Nguyễn Quốc L2, Nguyễn Đăng T6, Vũ Chí T7, Nguyễn Gia T2, Phạm Đình V, Nguyễn Quốc T3, Vũ Hữu N, Ngô Chí T4 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/02/2018, Công an huyện L phối hợp với Công an xã Q bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 2 và tầng 3 nhà Phạm Thị L, sinh năm 1980 ở thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh 11 đối tượng đang đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây và đánh phỏm, gồm 02 chiếu bạc:

Chiếu bạc thứ nhất tại tầng 2 có các đối tượng tham gia đánh phỏm gồm: Phạm Thị L, Ngô Chí T4, Phạm Đình V và Phạm Văn T5. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân và số tiền đánh bạc thu dưới chiếu bạc là 798.000 đồng.

Chiếu bạc thứ hai tại tầng 3 có các đối tượng tham gia đánh ba cây gồm: Nguyễn Đình N, Vũ Hữu N, Nguyễn Quốc L2, Nguyễn Quốc T, Vũ Chí T7, Nguyễn Đăng T6 và Nguyễn Gia T2. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài từ A - 9; Tiền thu dưới chiếu bạc là 9.280.000 đồng. Thu trên người các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc là: 9.100.000 đồng (trong đó thu của Nguyễn Quốc L2 5.400.000 đồng; Nguyễn Đình N 2.000.000 đồng; Vũ Chí T7 1.500.000 đồng và Nguyễn Quốc T 200.000 đồng). Quá trình điều tra mở rộng vụ án các đối tượng khai nhận ngoài 07 đối tượng tham gia đánh ba cây tại tầng 3 nhà Liêu bị bắt quả tang còn có 03 đối tượng khác gồm: Ngô Chí T4, Phạm Đình V và Nguyễn Quốc T3 cũng tham gia đánh bạc.

Quá trình điều tra cũng xác định được: Khoảng 09 giờ ngày 10/02/2018, các bị cáo đến nhà Phạm Thị L ở thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh ăn tất niên. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong các đối tượng rủ nhau đánh bạc sạt phạt bằng tiền tại phòng ngủ tầng 2 và tầng 3 nhà Phạm Thị L.

Khi tham gia đánh bạc Phạm Thị L có 70.000 đồng, Liêu sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc L không thắng, không thua. Khi công an vào bắt L để toàn bộ số tiền dưới chiếu và bị thu giữ.

Phạm Văn T5 khi tham gia đánh bạc có 120.000 đồng, T5 bỏ toàn bộ số tiền trên để đánh bạc, đến khi bị bắt T5 thua 20.000 đồng. Toàn bộ số tiền đánh bạc T5 để dưới chiếu bạc và đã bị thu giữ.

Ngô Chí T4 khi tham gia đánh bạc có 140.000 đồng và sử dụng 20.000 đồng vào đánh ba cây tại tầng 3, số tiền còn lại 120.000 đồng T4 dùng để đánh phỏm tại tầng 2, số tiền đánh bạc T4 để dưới chiếu bạc và bị thu giữ. Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ của T4 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony EXPERIA màu đen đều đã qua sử dụng.

Phạm Đình V tham gia đánh bạc mang theo 1.000.000 đồng, V sử dụng 500.000 đồng để đánh ba cây tại tầng 3. Số tiền 500.000 đồng còn lại V dùng vào việc đánh phỏm tại tầng 2 và để dưới chiếu bạc, sau đó bị thu giữ. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ của V 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm là 798.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nên hành vi của Phạm Thị L và Phạm Văn T5 không cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

Chiếu bạc thứ hai đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây trong đó:

Nguyễn Đình N khi tham gia đánh bạc mang theo 20.000.000 đồng, N sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, số còn lại 17.000.000 đồng N để trong túi quần và không sử dụng số tiền này để đánh bạc mà để trả nợ cá nhân. Trong quá trình đánh bạc N thắng nên đã cho Nguyễn Quốc L2 vay 5.000.000 đồng, cho Nguyễn Quốc T vay 5.000.000 đồng, số tiền thắng bạc còn lại N để dưới chiếu và bị thu giữ. Khi bị bắt giữ Cơ quan điều tra đã thu giữ của N số tiền 19.000.000 đồng tại túi quần (trong đó có 2.000.000 đồng thắng bạc). Ngoài ra N còn bị thu giữ 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen đã qua sử dụng.

Nguyễn Quốc L2 khi tham gia đánh bạc có 4.200.000 đồng. L2 sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc, số tiền này L2 để dưới chiếu bạc. Quá trình đánh bạc L2 thua hết nên đã vay của Nguyễn Đình N 5.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi bị bắt giữ Cơ quan điều tra đã thu giữ của L2 số tiền 5.400.000 đồng tại ví ở túi áo và 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng.

Nguyễn Đăng T6 khi tham gia đánh bạc mang theo 3.600.000 đồng. T6 sử dụng 2.600.000 đồng để đánh bạc, số tiền này T6 để dưới chiếu bạc, còn 1.000.000 đồng T6 để ở ví trong túi áo và không dùng số tiền này để đánh bạc mà để tiêu tét. Quá trình đánh bạc T6 bị thua nên đã vay của Vũ Chí T7 1.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi bị bắt T6 bị thua hết số tiền 3.600.000 đồng. Quá trình kiểm tra người Cơ quan điều tra đã thu giữ của T6 số tiền 1.000.000 đồng tại ví ở túi áo và 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng.

Vũ Chí T7 khi tham gia đánh bạc mang theo 1.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T7 thắng nên đã cất số tiền 1.500.000 đồng vào túi áo, số tiền dưới chiếu T7 cho Nguyễn Đăng T6 vay 1.000.000 đồng. Quá trình kiểm tra người Cơ quan điều tra đã thu giữ của T7 số

tiền 1.500.000 đồng tại ví ở túi áo và 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng.

Nguyễn Gia T2 khi tham gia đánh bạc mang theo 800.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T2 không rõ thắng hay thua, số tiền đánh bạc T2 vẫn để ở dưới chiếu bạc. Quá trình bắt giữ T2 bị thu giữ 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng.

Phạm Đình V khi tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc V thua hết số tiền trên.

Nguyễn Quốc T3 khi tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T3 thua hết số tiền trên.

Vũ Hữu N vay của Nguyễn Quốc L2 số tiền 300.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc N thua hết số tiền trên. Khi bị bắt giữ Ngọc bị Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu trắng đã qua sử dụng.

Nguyễn Quốc T khi tham gia đánh bạc mang theo 200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T không thắng, không thua nên cất 200.000 đồng vào túi áo và vay của Nguyễn Đình N số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc nhưng chưa kịp đánh thì bị bắt quả tang. Quá trình bắt giữ T bị thu giữ 200.000 đồng tại túi áo và 01 chiếc điện thoại Note 4 màu đen đã qua sử dụng.

Khi tham gia đánh bạc Ngô Chí T4 sử dụng 20.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T4 bị thua hết số tiền trên.

Quá trình điều tra xác định số tiền thu giữ dưới chiếu đánh ba cây là 9.280.000 đồng và thu giữ trên người các đối tượng đánh ba cây là 9.100.000 đồng được xác định là tiền các đối tượng đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy số tiền các bị cáo đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc ở 2 chiếu bạc là 19.178.000 đồng (Mười chín triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Với nội dung trên, án sơ thẩm số 13 ngày 23/4/2018 của TAND huyện L đã tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Quốc L2, Nguyễn Đăng T6, Vũ Chí T7, Nguyễn Gia T2, Phạm Đình V, Nguyễn Quốc T3, Vũ Hữu N, Ngô Chí T4 và Nguyễn Quốc T phạm tội “Đánh bạc” và xử phạt các bị cáo L, N, L, Đ, T6, T7, T3, N, T2 từ 08 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Phạt Ngô Chí T4 và Phạm Đình Vượng mỗi bị cáo 25.000.000đ. Phạt Nguyễn Quốc T 09 tháng tù và 10.000.000đ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định phạt bổ sung, tang vật và án phí.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 02/5/2018 bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay Nguyễn Quốc T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị được cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, ba con còn nhỏ, bị cáo đã khai báo thành khẩn, phạm tội ít nghiêm trọng.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, chuyển 09 tháng tù thành 09 tháng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/02/2018, Công an huyện L phối hợp với Công an xã Q bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 2 và tầng 3 nhà Phạm Thị L 11 đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây và đánh phỏm, gồm 02 chiếu bạc. Chiếu bạc thứ nhất tại tầng 2 có các đối tượng tham gia đánh phỏm sát phạt nhau bằng tiền gồm: Phạm Thị L, Ngô Chí T4, Phạm Đình V và Phạm Văn T5. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ tú lơ khơ có 52 quân và số tiền đánh bạc thu dưới chiếu bạc là 798.000 đồng. Chiếu bạc thứ hai tại tầng 3 có các đối tượng tham gia đánh ba cây được thua bằng tiền gồm: Nguyễn Đình N, Vũ Hữu N, Nguyễn Quốc L2, Nguyễn Quốc T, Vũ Chí T7, Nguyễn Đăng T6 và Nguyễn Gia T2. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài từ A - 9; Tiền thu dưới chiếu bạc là 9.280.000 đồng. Thu trên người các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc là: 9.100.000 đồng. Quá trình điều tra mở rộng vụ án các đối tượng khai nhận ngoài 07 đối tượng tham gia đánh ba cây tại tầng 3 nhà Liệu bị bắt quả tang còn có 03 đối tượng khác gồm: Ngô Chí T4, Phạm Đình V và Nguyễn Quốc T3 cũng tham gia đánh bạc.

Phạm Thị L là người vừa trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các con bạc, vừa sử dụng địa điểm là nhà ở của gia đình mình cho 10 con bạc đánh bạc gồm 02 chiếu bạc với tổng số tiền đánh bạc tại 02 chiếu bạc là 19.178.000 đồng (Mười chín triệu một trăm bảy tám nghìn đồng) . Tuy nhiên chiếu bạc mà Phạm Thị L tham gia đánh bạc cùng các con bạc chỉ có 798.000đ (dưới 5.000.000đ) nên hành vi của Phạm Thị L không cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự mà chỉ phạm tội “Gá bạc” được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 322 của Bộ luật hình sự (năm 2015). Các bị cáo Nguyễn Đình N, Vũ Hữu N, Nguyễn Quốc L2, Nguyễn Quốc T, Vũ Chí T7, Nguyễn Đăng T6, Nguyễn Gia T2, Ngô Chí T4, Phạm Đình V và Nguyễn Quốc T3 phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật hình sự (năm 2015).

Vì vậy, án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử Phạm Thị L tội “Gá bạc”, Nguyễn Quốc T cùng các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và có căn cứ.

Xét đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Hành vi sát phạt nhau bằng tiền, được thua dưới hình thức đánh ba cây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt văn minh nông thôn trong nhân dân.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 19/3/2015 Nguyễn Quốc T bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi án sơ thẩm xử đã tự nguyện nộp khoản tiền phạt và án phí là 10.200.000đ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có vai trò thứ yếu và có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, cần chấp nhận đơn kháng cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Giữ nguyên các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

Quyết định

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T, sửa án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo:

Nguyễn Quốc T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- PC 81 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- TAND huyện L;
- Bị cáo.
- Lưu HS ; Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**